

I – Bài tập về đọc hiểu

Tình anh em

Thời trước, có hai anh em cha mẹ mất sớm. Sau khi lấy vợ, người anh muốn làm giàu và lạnh nhạt* với em. Nhà có thóc lúa, ruộng tốt, người anh chiếm cả, chỉ cho em một ít ruộng xấu.

Một hôm, anh bắn được một con nai to. Anh định gọi bạn khiêng về cùng ăn, chứ không gọi em.

Người vợ biết ý, bèn bàn với chồng thử xem bạn tốt hay em tốt. Nghe lời vợ bàn, anh đến nhà bạn làm bộ hốt hoảng: “Tôi đi săn chẳng may bắn trúng một người. Bây giờ làm thế nào, anh giúp tôi với!”

Bạn lắc đầu:

- Trời mưa, rãnh nhà ai nhà ấy xẻ!

Người anh đến nhà em cũng nói như nói với bạn. Người em nghĩ một lát, rồi an ủi anh:

- Đã trót bắn chết thì khiêng về làm ma vậy. Rồi anh em cùng nhau thu xếp tiền, đến xin lỗi gia đình họ.

Bây giờ, người anh mới tỉnh ngộ, nói hết sự thật và rủ em đi lấy nai về.

(Theo Truyện cổ dân tộc Thái)

* lạnh nhạt: tình cảm xa cách, không gần gũi giúp đỡ nhau.

Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng

1. Sau khi lấy vợ, người anh đối xử với em thế nào?

- a- Chiếm cả thóc lúa, ruộng tốt; chỉ cho một ít ruộng xấu
- b- Chiếm cả thóc lúa, ruộng đất; lánh mặt, không hỏi han đến em
- c- Chiếm cả thóc lúa, lấy nhiều ruộng tốt; để cho em ít ruộng tốt

2. Câu nói “Trời mưa, rãnh nhà ai nhà ấy xẻ.” chứng tỏ điều gì ở người bạn?

- a- Chỉ lo được công việc của mình, không giúp được ai
- b- Lo việc xẻ rãnh của nhà mình để khỏi ngập nước mưa
- c- Chỉ lo việc nhà mình, không quan tâm đến người khác

3. Khi nghe anh báo tin lỡ bắn trúng người khác, người em có thái độ ra sao?

- a- Lắc đầu từ chối, nói rằng việc của ai thì người ấy tự lo liệu
- b- An ủi, khuyên anh mang tiền đến xin lỗi nhà người bị nạn
- c- An ủi anh, sẵn sàng cùng anh lo giải quyết sự việc xảy ra

4. Câu tục ngữ nào dưới đây phù hợp với lời khuyên rút ra từ câu chuyện?

- a- Khôn ngoan đối đáp người ngoài/Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau
- b- Anh em như thể chân tay/Rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần
- c- Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

1. Chép lại các từ ngữ sau khi điền vào chỗ trống:

a) s hoặc x

-....ôn....ao/.....	- laoao/.....
- thốiáo/.....	-.....áo trộn/.....

b) *ui* hoặc *uôi*

x.....khiến/.....	x.....dòng/.....
-------------------	------------------

c) *âc* hoặc *ât*

b.....thang/.....	b.....lũa/.....
-------------------	-----------------

2. Gạch dưới các từ ngữ chỉ nhạc cụ dân tộc thường được đồng bào các dân tộc thiểu số sử dụng:

đàn ghi-ta	đàn tơ-rưng	chiêng	kèn đồng
kèn lá	đàn oóc-gan	trống cơm	đàn tính
đàn bầu	khèn	đàn đá	pi-a-nô

3. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để có hình ảnh so sánh:

a)

Trăng tròn như

Lơ lửng mà không rơi

Những hôm nào trăng khuyết

Trông giống.....trôi

(Theo Trần Đăng Khoa)

b)

Miệng cười như thể

Cái nón đội đầu như thể.....

(Theo Ca dao)

(Từ ngữ cần điền: con thuyền, cái đĩa, hoa sen, hoa ngâu)

4. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu một vài hoạt động của tổ em trong tháng thi đua chào mừng Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12

Gợi ý:

a) Trong tháng thi đua chào mừng Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12, tổ em đã làm được những việc gì đạt kết quả tốt về học tập?

b) Về các mặt hoạt động khác (văn nghệ, thể dục thể thao, công tác đội,...) tổ em có những hoạt động gì nổi bật?

.....

Đáp án

I – Bài tập về đọc hiểu

Câu	1	2	3	4
Đáp án	A	C	B	A

II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn

Câu 1. Chép lại các từ ngữ sau khi điền vào chỗ trống:

a) **s** hoặc **x**

- xôn xao
- thổi sáo
- lao xao
- xáo trộn

b) **ui** hoặc **uôi**

- Xui khiến
- Xuôi dòng

c) **âc** hoặc **ât**

- Bạc thang
- Bật lửa

Câu 2. Gạch dưới các từ ngữ chỉ nhạc cụ dân tộc thường được đồng bào các dân tộc thiểu số sử dụng:

- đàn ghi-ta đàn tơ-rưng chiêng kèn đồng
kèn lá đàn oóc-gan trồng com đàn tính
đàn bầu khèn đàn đá pi-a-nô

Câu 3. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để có hình ảnh so sánh:

a)

- Trăng tròn như cái đĩa
- Lơ lửng mà không rơi
- Những hôm nào trăng khuyết
- Trông giống con thuyền trôi

(Theo Trần Đăng Khoa)

b)

- Miệng cười như thể hoa ngâu
- Cái nón đội đầu như thể hoa sen.

(Theo Ca dao)

(Từ ngữ cần điền: con thuyền, cái đĩa, hoa sen, hoa ngâu)

Câu 4. Viết đoạn văn ngắn (khoảng 5 câu) giới thiệu một vài hoạt động của tổ em trong tháng thi đua chào mừng Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22-12

Bài mẫu:

Tổ em gồm 12 bạn: 7 nam, 5 nữ. Các bạn đều là dân tộc kinh. Ngồi bàn 2 là bạn Khánh, bạn học rất giỏi, ngồi dưới bạn Khánh là bạn Hà, bạn rất hăng hái giờ tay phát biểu và cuối cùng là bạn Hương, bạn hay giúp đỡ các bạn trong tổ.



Trong tháng 12 hiện nay, tổ chúng em đang tích cực tham gia hoạt động để chào mừng ngày thành lập Quân Đội Nhân Dân Việt Nam 22/12 như làm tập san, thi vẽ tranh chủ đề “Bộ đội cụ Hồ” và tập luyện các tiết mục văn nghệ. Về vấn đề học tập trong tháng này, tổ em không có bạn nào nghỉ, không đi học muộn, có 9 bạn đạt điểm giỏi và 3 bạn đạt điểm khá. Tất cả đều giúp đỡ nhau như một gia đình đầm ấm.